

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: **25** /2013/QĐ - UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Lạt, ngày **29** tháng **5** năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 43.88
	Ngày: 31/5

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quyết định về đánh số và gắn biển số nhà
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Căn cứ Quyết định số 05/2006/QĐ - BXD ngày 08 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; ngoại trừ các trường hợp sau:

- Địa bàn thành phố Đà Lạt tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 19/2007/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn thành phố Đà Lạt;

- Địa bàn thành phố Bảo Lộc tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 10/2011/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn thành phố Bảo Lộc;

- Địa bàn thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 102/2009/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương;

- Địa bàn và thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; Websit Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TT.TU, TT. HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- TT Công báo tỉnh;
- TT Tin học;
- Lưu VT: XD; TKCT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm S

QUY ĐỊNH

Đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2013/QĐ – UBND
ngày 29 / 5 /2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích của việc ban hành quy định

1. Tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện các yêu cầu giao tiếp, tiếp nhận thông tin, thư tín, liên lạc, giao dịch thương mại, giao dịch dân sự và các giao dịch khác

2. Góp phần chỉnh trang diện mạo đô thị và các điểm dân cư, quản lý nhà đất, thông tin liên lạc, hành chính, an ninh, trật tự và quản lý dân cư theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này được áp dụng tại các huyện thuộc tỉnh Lâm Đồng (trừ địa bàn các thành phố Đà Lạt; Bảo Lộc; địa bàn thị trấn Lộc Thắng huyện Bảo Lâm, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương).

2. Đối tượng được đánh số và gắn biển số nhà bao gồm:

a) Nhà ở, công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là nhà), trừ các loại nhà xây dựng không phép hoặc trái phép trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng;

b) Nhóm nhà, ngôi nhà và tầng nhà, căn hộ, số cầu thang của nhà chung cư.

3. Việc đánh số và gắn biển số nhà theo quy định này áp dụng đối với những tuyến đường mới xây dựng và những tuyến đường đã có nhưng chưa đánh số. Đối với các tuyến đường cũ đã có tên và số nhà ổn định, đúng thứ tự và theo đúng nguyên tắc này thì vẫn giữ nguyên số cũ, nhưng những biển số nhà không đúng theo mẫu, vị trí gắn không đúng thì phải gắn lại vị trí và theo mẫu thống nhất tại Quy định này; điều chỉnh, bổ sung đối với các số nhà không đúng thứ tự, sai nguyên tắc và gắn biển số nhà mới theo mẫu thống nhất tại Quy định này.

4. Những nhà đã đánh số và gắn biển số nhà được cấp giấy chứng nhận số nhà. Giấy chứng nhận số nhà chỉ dùng để xác định vị trí nhà, đất trong các giao dịch dân sự mà không có giá trị pháp lý thay thế các hồ sơ nhà đất dùng để làm căn cứ trong việc xác lập quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Đánh số nhà*” là việc xác định số nhà theo các nguyên tắc quy ước thống nhất.

2. “*Gắn biển số nhà*” là việc gắn biển có số vào vị trí lắp đặt biển số nhà theo nguyên tắc thống nhất.

3. “*Ngôi nhà*” là công trình xây dựng có mái và kết cấu bao che, dùng để ở hoặc dùng vào mục đích khác.

4. “*Nhóm nhà*” là tập hợp nhiều ngôi nhà có vị trí gần nhau, được sắp xếp theo những nguyên tắc nhất định và cách biệt với những ngôi nhà khác bởi hàng rào, đường giao thông.

5. “*Hẻm*” là lối đi lại trong cụm dân cư, có ít nhất một đầu thông ra đường hoặc phố (nhánh của đường hoặc phố).

6. “*Hẻm nhánh*” là lối đi lại trong cụm dân cư có một đầu thông ra ngõ “*hẻm*”, (nhánh của ngõ hoặc hẻm) không trực tiếp thông ra đường, phố.

7. “*Nhà mặt đường*” là nhà có cửa ra vào chính được mở ra đường, phố. “*Nhà trong hẻm*” hoặc “*nhà trong hẻm nhánh*” là nhà có cửa ra vào chính được mở ra hẻm hoặc hẻm nhánh.

Chương II NGUYÊN TẮC ĐÁNH SỐ NHÀ

Mục 1: NGUYÊN TẮC ĐÁNH SỐ NHÀ, SỐ CĂN HỘ

Điều 4. Nguyên tắc đánh số nhà mặt đường, nhà trong hẻm, nhà trong hẻm nhánh.

1. Đánh số nhà mặt đường, nhà trong hẻm, nhà trong hẻm nhánh được sử dụng dãy số tự nhiên (1, 2, 3, 4,...) với thứ tự đánh số liên tục từ số nhỏ đến số lớn theo chiều quy định tại khoản 2 Điều này. Trong đó dãy nhà bên trái đánh số lẻ (1, 3, 5, 7...), dãy nhà bên phải đánh số chẵn (2, 4, 6, 8...).

2. Chiều đánh số nhà:

a) Chiều đánh số nhà trên các tuyến đường được thực hiện theo hướng từ Bắc xuống Nam, từ Đông sang Tây, từ Đông Bắc sang Tây Nam, từ Đông Nam sang Tây Bắc.

b) Trường hợp hẻm chỉ có một đầu thông ra đường phố thì chiều đánh số được thực hiện từ nhà đầu hẻm sát đường phố đến nhà cuối hẻm.

c) Trường hợp hẻm thông ra hai đường phố thì chiều đánh số nhà được thực hiện theo nguyên tắc đánh số ở điểm a khoản này.

d) Trường hợp hẻm nhánh chỉ có một đầu thông ra hẻm thì chiều đánh số được thực hiện từ đầu hẻm nhánh sát với hẻm đến cuối hẻm nhánh.

đ) Đối với hẻm hoặc hẻm nhánh chưa có tên thì chiều đánh số được áp dụng theo nguyên tắc như điểm a, b khoản này và tên hẻm, hẻm nhánh được lấy theo số nhà mặt đường nằm kề ngay trước hẻm hoặc hẻm nhánh đó.

e) Đối với các nhà có từ 02 mặt tiền trở lên hoặc tại các giao lộ thì việc đánh số nhà theo tuyến đường có lộ giới lớn nhất.

Điều 5. Nguyên tắc đánh số căn hộ của nhà chung cư

1. Đánh số căn hộ được sử dụng dãy số tự nhiên với thứ tự từ số nhỏ đến số lớn theo chiều quy định tại khoản 2 Điều này. Hai chữ số hàng chục và hàng đơn vị ghi số căn hộ, hai chữ số hàng nghìn và hàng trăm chỉ tầng nhà có căn hộ đó.

2. Chiều đánh số căn hộ

a) Trường hợp ngôi nhà chung cư có một cầu thang ở chính giữa xung quanh là các căn hộ hoặc phòng, hành lang bố trí theo các căn hộ hoặc không có hành lang thì chiều đánh số căn hộ hoặc phòng được thực hiện theo chiều quay kim đồng hồ, bắt đầu từ căn hộ đầu tiên phía bên trái của người bước lên cầu thang tại vị trí tầng nhà đó.

Trường hợp ngôi nhà chung cư có một cầu thang bố trí ở bên trong ngôi nhà, bố trí về một phía cùng căn hộ hoặc phòng, có giếng trời ở giữa, bố trí cầu thang và các căn hộ hoặc phòng xung quanh giếng trời, hành lang bố trí theo các căn hộ hoặc không có hành lang thì chiều đánh số căn hộ hoặc phòng được thực hiện theo chiều quay kim đồng hồ, bắt đầu từ căn hộ đầu tiên phía bên phải của người bước lên cầu thang tại vị trí tầng nhà đó.

Trong trường hợp ngôi nhà có nhiều cầu thang bố trí bên trong ngôi nhà, có hành lang giữa thì chọn cầu thang có vị trí gần nhất tiếp giáp với lối đi chính vào ngôi nhà. Chiều đánh số thực hiện theo chiều quay kim đồng hồ, bắt đầu từ căn hộ đầu tiên phía bên phải của người bước lên cầu thang tại vị trí tầng nhà đó;

b) Trường hợp ngôi nhà có hành lang bên thì chiều đánh số căn hộ theo chiều từ trái sang phải của người đứng quay mặt vào dãy căn hộ, bắt đầu từ căn hộ đầu tiên, phía bên trái.

Mục 2: NGUYÊN TẮC ĐÁNH TÊN ĐỐI VỚI NHÓM NHÀ, NGÔI NHÀ TRONG KHU NHÀ; ĐÁNH SỐ TẦNG NHÀ, CẦU THANG CỦA NHÀ CHUNG CƯ

Điều 6. Nguyên tắc đánh tên nhóm nhà

Trong một khu có nhiều nhà tạo thành các nhóm nhà mà các lối đi giữa các nhóm nhà không được đặt tên (đường, hẻm, hẻm nhánh) thì cần phải đánh tên nhóm nhà theo quy định sau:

1. Việc đánh tên nhóm nhà áp dụng chữ cái in hoa của tiếng Việt (A, B, C...) sắp xếp theo thứ tự trong bảng chữ cái tiếng Việt với chiều theo nguyên tắc sắp xếp của các nhóm nhà trong khu vực đó.

2. Trường hợp khu nhà trong một biển số nhà, có nhiều nhóm nhà thì chiều đánh tên nhóm nhà được bắt đầu từ nhóm nhà nằm gần lối vào khu nhà đi dần vào phía cuối khu nhà. Trường hợp các nhóm nhà nằm 2 bên trục đường giao thông nội bộ thì chiều đánh tên nhóm nhà cũng xác định theo phương pháp này, các nhóm nhà nằm phía bên trái đường nội bộ đánh tên A, C, Đ, G, I, ..., các nhóm nhà phía bên phải đường nội bộ đánh tên B, D, E, H, K, ...

Điều 7. Nguyên tắc đánh tên ngôi nhà trong một nhóm nhà

Tên ngôi nhà trong nhóm nhà được viết bằng tên ghép của tên nhóm nhà và số thứ tự của ngôi nhà trong nhóm nhà đó (ví dụ: A10, B15, C4, ...). Trong đó, tên nhóm nhà được xác định theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này; số thứ tự của ngôi nhà được dùng là các số tự nhiên (1, 2, 3, ..., n). Chiều đánh số thứ tự của ngôi nhà trong mỗi nhóm nhà được xác định theo nguyên tắc sắp xếp các ngôi nhà trong nhóm nhà đó.

Điều 8. Nguyên tắc đánh số tầng nhà của nhà chung cư

1. Đánh số tầng nhà theo nguyên tắc lấy chiều từ tầng dưới lên tầng trên, bắt đầu từ tầng 1 của ngôi nhà (không tính tầng hầm). Dùng các số tự nhiên (1, 2, 3, ..., n, với n là tổng số tầng của ngôi nhà) để đánh số tầng và được lấy từ số nhỏ đến số lớn. Có thể đặt tên tầng trệt thay cho tầng 1, khi đó các tầng tiếp theo từ dưới lên được đánh số là tầng 1, tầng 2, ... tầng n-1.

2. Trường hợp nhà có tầng ngầm thì đánh số tầng ngầm theo nguyên tắc lấy chiều từ tầng ngầm ở trên cùng xuống tầng ngầm phía dưới, bắt đầu từ tầng ngầm gần nhất với tầng 1 hoặc tầng trệt của ngôi nhà. Dùng các số tự nhiên (1, 2, 3, ..., n với n là tổng số tầng ngầm của ngôi nhà) để đánh số tầng ngầm, lấy từ

số nhỏ đến số lớn. Để phân biệt với tầng nhà thì viết thêm ký hiệu N vào trước số tầng ngầm (ví dụ: N1, N2, N3,...).

Điều 9. Nguyên tắc đánh số cầu thang nhà chung cư

Đánh số cầu thang nhà chung cư (từ 2 cầu thang sử dụng chung trở lên) theo nguyên tắc lấy chiều từ lối đi chính vào nhà, cầu thang đầu tiên đánh số 1, những cầu thang tiếp theo được đánh số 2, 3, 4, ...n.

Chương III QUY ĐỊNH VỀ GẮN BIỂN SỐ NHÀ

Điều 10. Nguyên tắc gắn biển số nhà mặt đường, nhà trong hẻm, nhà trong hẻm nhánh

1. Mỗi nhà mặt đường, nhà trong hẻm, trong hẻm nhánh được gắn 1 biển số nhà. Trường hợp một nhà có nhiều cửa ra vào từ nhiều đường, hẻm, hẻm nhánh khác nhau thì biển số nhà được gắn ở cửa chính. Nếu nhà có cửa chính ở tại góc hai đường, hẻm, hẻm nhánh thì nhà đó được đánh số và gắn biển theo đường, hẻm, hẻm nhánh có lộ giới lớn hơn.

2. Biển số nhà được gắn tại cửa đi sát hè hoặc lòng đường, phía trên bên trái cửa đi chính (theo chiều từ ngoài vào nhà) ở độ cao 2m tính từ cốt vỉa hè. Trường hợp nhà có hàng rào sát hè hoặc lòng đường thì biển số nhà được gắn tại cột trụ cổng chính, phía bên trái (theo chiều từ phía ngoài vào nhà) ở độ cao là hai mét (2m) tính từ cốt vỉa hè.

Điều 11. Gắn biển số căn hộ của nhà chung cư

Mỗi căn hộ được gắn một biển số. Biển số căn hộ được viết bằng tên ghép của số tầng với số căn hộ được xác định theo nguyên tắc quy định tại Điều 5 Quy định này. Biển số căn hộ được gắn tại vị trí sát phía trên chính giữa cửa đi chính của căn hộ.

Điều 12. Gắn biển tên nhóm nhà, ngôi nhà; số tầng nhà, cầu thang

1. Biển tên nhóm nhà được đặt tại một góc của nhóm nhà đó, trên vỉa hè gần với đường phố lớn nhất.

2. Biển tên ngôi nhà được đặt tại mặt đứng và hai bức tường đầu hồi của ngôi nhà. Tại mặt đứng, biển được đặt tại vị trí tầng 1 trong trường hợp nhà một tầng, tại tầng 2 trong trường hợp nhà nhiều tầng. Tại bức tường đầu hồi, biển được đặt tại vị trí có độ cao bằng hai phần ba chiều cao nhà trong trường hợp nhà cao từ mười bảy mét (17m) trở xuống; được đặt vị trí có độ cao chín mét (9m) trong trường hợp nhà cao trên mười bảy mét.

3. Biển số tầng nhà được đặt tại giữa mảng tường chân cầu thang hoặc giữa mảng tường của lồng cầu thang của mỗi tầng. Vị trí đặt biển có độ cao là hai mét (2m) tính từ sàn của tầng nhà tương ứng.

4. Biển số cầu thang được đặt tại vị trí sát phía trên chính giữa cổng đơn nguyên có cầu thang đó.

Chương IV **CÁC LOẠI BIỂN SỐ NHÀ.**

Điều 13. Các loại biển được sử dụng gồm 4 nhóm sau đây:

1. Biển số nhà mặt tiền đường, nhà trong hẻm, hẻm nhánh.
2. Biển số căn hộ của nhà chung cư.
3. Biển tên nhóm nhà, ngôi nhà.
4. Biển số tầng nhà, cầu thang nhà chung cư.

Điều 14. Quy cách và cấu tạo biển số nhà

1. Các loại biển nêu tại khoản 1, 2 và 4 Điều 13 của Quy định này có nền màu xanh lam sẫm, chữ và số màu trắng, đường chỉ viền màu trắng. Chất liệu chính của biển số nhà làm bằng tôn dập dày 1mm (có thể dùng chất liệu bằng mica nhưng phải đồng bộ trên toàn tuyến đường hoặc tuyến phố).

2. Màu sắc và chất liệu các loại biển quy định tại khoản 3 Điều 13 của Quy định này do Sở Xây dựng quy định và phù hợp với quy định này.

3. Kích thước biển số nhà và chữ số.

a) Biển số nhà mặt đường

- Biển có 1 hoặc 2 chữ số (*chiều rộng x chiều cao*) : 200 mm x 150 mm;
- Biển có 3 chữ số : 230 mm x 150 mm;
- Biển có 4 chữ số : 260 mm x 150 mm;
- Chiều cao chữ số : 69mm;
- Khoảng cách từ đường viền đến mép biển số : 12mm.

b) Biển số nhà trong hẻm, hẻm nhánh: Kích thước do Sở Xây dựng quy định và phù hợp với quy định này;

c) Biển số căn hộ:

- Biển có 3 chữ số (*chiều rộng x chiều cao*) : 170 mm x 100 mm;
- Biển có 4 chữ số : 190 mm x 100 mm;
- Chiều cao chữ số : 69mm;
- Khoảng cách từ đường viền đến mép biển số : 12mm.

d) Biển tên nhóm nhà : Kích thước do Sở Xây dựng quy định và phù hợp với quy định này;

- đ) Biển tên ngôi nhà (*chiều rộng x chiều cao*) : 850 mm x 650 mm;
- Chiều cao chữ : 360mm;
- Chiều cao chữ số : 190mm;
- Khoảng cách từ đường viền đến mép biển số : 20mm.

- e) Biển số tầng, cầu thang (*chiều rộng x chiều cao*): 300 mm x 300 mm;
- Chiều cao chữ số : 170mm;
- Khoảng cách từ đường viền đến mép biển số : 15mm.

4. Cách ghi trên biển số:

a) Đối với các loại biển quy định tại điểm a, c, đ, e khoản 2 điều này thì ghi theo quy định tại Phụ lục 2 của Quy định này.

b) Đối với các loại biển quy định tại điểm b, d khoản 2 điều này thì Sở Xây dựng quy định cách ghi bảo đảm nguyên tắc đơn giản, dễ tìm địa chỉ của nhà.

Chương V **XỬ LÝ TỒN TẠI VỀ ĐÁNH SỐ VÀ GẮN BIỂN SỐ NHÀ**

Điều 15. Đánh số nhà trên tuyến đường có thay đổi tên, những nhà đã được đánh số và gắn biển không phù hợp:

Trường hợp một đường phố cũ phân chia thành nhiều đường phố mới hoặc nhiều đường phố cũ được nhập thành đường phố mới thì các nhà mặt đường phải được đánh số và gắn biển số nhà theo quy định tại Điều 4 và Điều 10 của Quy định này, cho phép được giữ lại biển số nhà cũ trong thời hạn 02 năm kể từ khi gắn biển số mới, hết thời hạn tự tháo bỏ và gắn biển số mới ngay phía dưới biển số nhà cũ.

Trường hợp những nhà đã được đánh số và gắn biển số nhà nhưng nay không phù hợp theo quy định thì phải đánh số và gắn biển số nhà lại theo quy

định tại Điều 4 và Điều 10 của Quy định này, và cho phép được giữ lại biển số nhà cũ trong thời hạn 02 năm từ khi gắn biển số mới, hết thời hạn tự phải tháo bỏ và gắn biển số mới ngay phía dưới biển số nhà cũ.

Điều 16. Đánh số nhà đối với trường hợp nhà mặt đường (hoặc nhà trong hẻm, hẻm nhánh) được xây mới, xây dựng lại trên đất của khuôn viên nhà cũ:

1. Trường hợp nhà xây mới hoặc nhiều nhà xây dựng mới xen trên đất của khuôn viên nhà cũ thì đánh số nhà mới xây đó bằng tên ghép của số nhà cũ và một chữ cái in hoa của tiếng Việt theo thứ tự A, B, C, ... và xác định chiều theo nguyên tắc quy định tại Điều 4 của Quy định này;

2. Trường hợp nhà được xây dựng lại trên đất khuôn viên nhiều nhà cũ thì nhà được mang số của nhà cuối cùng của dãy nhà cũ bị phá dỡ của đường, phố (hoặc hẻm, hẻm nhánh) đó.

3. Trường hợp cải tạo từ nhà thấp tầng thành nhà nhiều tầng, có nhiều chủ sở hữu, chủ sử dụng thì xử lý như sau:

a) Số nhà mặt đường (hoặc nhà trong ngõ, trong ngách) cũ vẫn được giữ nguyên, nhưng phải gắn biển mới theo kích thước quy định;

b) Các căn hộ của ngôi nhà được đánh số theo nguyên tắc quy định tại Điều 5 của Quy định này.

4. Trường hợp một nhà mặt đường (hoặc nhà trong hẻm, trong hẻm nhánh) được phân chia thành từ hai nhà trở lên do phát sinh thêm chủ sở hữu mới thì một nhà được mang tên số nhà cũ, các nhà còn lại được đánh số bằng tên ghép của số nhà cũ và một chữ cái in hoa tiếng Việt theo thứ tự A, B, C, ... và xác định chiều theo nguyên tắc quy định tại Điều 4 của Quy định này.

Điều 17. Đánh số nhà bổ sung tại tuyến đường đang xây dựng dở dang

1. Trường hợp trên tuyến đường có ít nhà mới được xây dựng thêm thì nhà mới xây dựng đánh số nhà chính kèm chữ số bằng chữ cái tiếng Việt theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 16 của Quy định này.

2. Trường hợp trên tuyến đường có nhiều nhà mới được xây dựng thêm và có nhiều nhà đánh số sai nguyên tắc thì thực hiện việc đánh lại số nhà của cả tuyến đường.

3. Trường hợp trong các khu dân cư đã có quyết định thu hồi, quyết định điều chỉnh quy hoạch, quyết định phê duyệt dự án thì tạm thời chưa thực hiện. Trường hợp trên các tuyến đường chưa được đặt tên hoặc trong quy hoạch được duyệt chưa có tên đường thì tạm thời chưa triển khai cấp đổi biển số nhà.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Kinh phí và mức thu lệ phí

1. Kinh phí để đánh số nhà; gắn biển tên hẻm, hẻm nhánh sử dụng từ nguồn ngân sách của huyện.

2. Kinh phí gắn biển số và công lắp đặt (bao gồm: biển số nhà, biển số căn hộ; biển tên nhóm nhà, ngôi nhà; biển số tầng nhà, cầu thang) sử dụng từ nguồn thu lệ phí cấp biển số nhà, trường hợp chủ nhà tự lắp đặt thì không thu phí công lắp đặt.

3. Mức chi trực tiếp cho việc sản xuất và lắp đặt biển số nhà, căn hộ không quá mức quy định về lệ phí cấp biển số nhà; trường hợp phải gắn lại biển số nhà do bị hư hỏng, mất thì mức chi trực tiếp không quá 70% mức cấp mới.

4. Việc quản lý kinh phí đánh số và gắn biển số nhà, mức thu lệ phí cấp biển số nhà thực hiện theo quy định tại Quyết định số 45/2009/QĐ-UBND ngày 09/5/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về mức thu, nộp, tỷ lệ điều tiết và chế độ quản lý sử dụng Lệ phí cấp biển số nhà trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 19. Trách nhiệm của Chủ sở hữu (người sử dụng) nhà:

1. Nhà được gắn biển số mới hoặc được chỉnh sửa, đổi lại biển số mới chủ sở hữu (chủ sử dụng) nhà có trách nhiệm nộp lệ phí cấp biển số nhà theo biểu giá quy định.

2. Trường hợp nhà chưa được gắn biển (do xây mới, xây dựng lại, phát sinh thêm nhà của chủ sở hữu khác) tại khu vực đã thực hiện việc đánh số và gắn biển số nhà thì chủ sở hữu (chủ sử dụng) nhà phải làm đơn đề nghị cấp số nhà gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết là Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã).

3. Chủ sở hữu (chủ sử dụng) nhà có trách nhiệm giữ gìn bảo vệ biển số nhà đã được gắn; không được dùng biển số nhà sai quy định; không được để nhà thiếu biển số. Đối với trường hợp biển số nhà bị hư hỏng, bị mất, chủ sở hữu nhà (hoặc người sử dụng) phải làm đơn đề nghị gắn biển số nhà hoặc thay biển số mới gửi UBND cấp xã để được giải quyết.

4. Trường hợp nhà có treo biển hiệu mà ghi địa chỉ khác với biển số nhà được gắn theo quy định thì phải sửa đổi cho phù hợp.

Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Sở Xây dựng :

a) Lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) các huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác đánh số và gắn biển số nhà tại địa phương.

2. Trách nhiệm của UBND các huyện:

a) Xây dựng và ban hành kế hoạch đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn để triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Sở Xây dựng.

b) Hướng dẫn UBND cấp xã, các tổ chức, cá nhân thực hiện việc đánh số nhà, gắn biển số nhà và quản lý hồ sơ theo quy định.

c) Cấp chứng nhận số nhà cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được gắn biển theo quy định này. Mẫu chứng nhận được quy định tại Phụ lục 1 của Quy định này.

d) Thanh tra, xử lý các vi phạm về quản lý đánh số và gắn biển số nhà theo thẩm quyền.

đ) Định kỳ sáu tháng một lần báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng về kết quả thực hiện đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn;

3. Trách nhiệm của UBND cấp xã:

a) Triển khai thực hiện đánh số, gắn biển số nhà và trao chứng nhận biển số nhà cho các hộ trên địa bàn;

b) Tuyên truyền, phổ biến và đôn đốc tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn chấp hành quy định về đánh số và gắn biển số nhà;

c) Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn theo thẩm quyền; báo cáo và kiến nghị xử lý với UBND cấp huyện những trường hợp vượt quá thẩm quyền.

4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức, hộ gia đình và các cá nhân.

Các cơ quan liên quan trong các lĩnh vực Xây dựng, Công an, Bưu điện, Viễn Thông, Điện lực, Cấp thoát nước và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm và tạo điều kiện cho các cơ quan thực hiện công tác đánh số nhà thực hiện tốt việc cấp chứng nhận số nhà, điều chỉnh lại địa chỉ, hồ sơ cho các tổ chức, cơ quan, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân để phù hợp theo quy định này.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Điều khoản thi hành:

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện theo dõi, kiểm tra thực hiện quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện có những vấn đề vướng mắc, phát sinh mới, UBND các huyện có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng để được hướng dẫn, giải đáp hoặc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Phạm S

Phụ lục 3

MẪU CÁC LOẠI BIỂN SỐ NHÀ

1. Biển số nhà mặt đường:
 - Biển có 1 hoặc 2 chữ số;
 - Biển có 3 chữ số;
 - Biển có 4 chữ số.
2. Biển số căn hộ (hoặc phòng):
 - Biển có 3 chữ số;
 - Biển có 4 chữ số.
3. Biển tên ngôi nhà;
4. Biển số tầng;
5. Biển số cầu thang.

Phụ lục 1

MẪU CHỨNG NHẬN SỐ NHÀ

(Áp dụng cho trường hợp cấp cho nhà xây dựng mới và chưa có biển số nhà hoặc có nhưng không thay đổi số nhà)

TỈNH LÂM ĐỒNG
UBND HUYỆN.....
Số: /UB-CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG NHẬN SỐ NHÀ

Căn cứ Quyết định số 05 /2006/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

Căn cứ Quyết định số...../20..../QĐ-UB của UBND tỉnh Lâm Đồng Quy định về việc đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn;

Ủy ban nhân dân huyện

Chứng nhận ngôi nhà (căn hộ) của ông/bà hoặc cơ quan, tổ chức:.....
.....được mang số:

Giấy chứng nhận này được sử dụng khi hộ gia đình, cơ quan, tổ chức làm các thủ tục liên quan đến địa chỉ.

....., ngày..... tháng..... năm 20.....
Chủ tịch UBND

Phụ lục 2.
MẪU CHỨNG NHẬN SỐ NHÀ
(Áp dụng cho trường hợp cấp cho nhà đã có biển số nhà cũ)

TỈNH LÂM ĐỒNG
UBND HUYỆN.....
Số: /UB-CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG NHẬN SỐ NHÀ

Căn cứ Quyết định số 05 /2006/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

Căn cứ Quyết định số...../20..../QĐ-UB của UBND tỉnh Lâm Đồng quy định về việc đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn;

Ủy ban nhân dân huyện.....

Chứng nhận ngôi nhà (căn hộ) của ông/bà hoặc cơ quan, tổ chức:.....
.....được mang số:
thay cho số nhà cũ (.....).

Giấy chứng nhận này được sử dụng khi hộ gia đình, cơ quan, tổ chức làm các thủ tục liên quan đến địa chỉ.

....., ngày..... tháng..... năm 20.....
Chủ tịch UBND

Phụ lục 3
MẪU CÁC LOẠI BIỂN SỐ NHÀ

1. Biển số nhà mặt đường:
 - Biển có 1 hoặc 2 chữ số;
 - Biển có 3 chữ số;
 - Biển có 4 chữ số.
2. Biển số căn hộ (hoặc phòng):
 - Biển có 3 chữ số;
 - Biển có 4 chữ số.
3. Biển tên ngôi nhà;
4. Biển số tầng;
5. Biển số cầu thang.